

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỂU CẦN
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 61/2022/DSST

Ngày: 24/5/2022

V/v: “Tranh chấp hợp
đồng dân sự về góp hội”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thạch Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trang Thị Cẩm Nhuận
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thanh Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Tiểu cần, tỉnh Trà Vinh

Ngày 24 tháng 5 năm 2022 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 3237/2021/TLST- DS ngày 20 tháng 4 năm 2021 về tranh chấp hợp đồng dân sự về góp hội và quyết định nhập vụ án số: 57/2021/QĐNVA ngày 24 tháng 9 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2022/QĐXX-ST ngày 18 tháng 4 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số: 55/2022/QĐST-DS ngày 10/5/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Thạch Thị Chanh Đ, sinh năm: 1976 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp Ô Tr, xã Hiếu T, huyện Tiểu C, tỉnh T.

- Bị đơn: Chị Thạch Thị M, sinh năm 1989 (vắng mặt không có lý do).

Chị Thạch Thị Na R, sinh năm 1998 (vắng mặt không có lý do).

Cùng địa chỉ: Ấp Ô Tr, xã Hiếu T, huyện Tiểu C, tỉnh T.

Người Phiên dịch: Ông Thạch Thia R – Cán bộ hưu trí

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện quá trình tố tụng nguyên đơn bà Thạch Thị Chanh Đ trình bày:
Bà có tham gia góp hội do chị Thạch Thị Na R và chị Thạch Thị M làm đầu thảo dây hội ngày 06/12/2019 dương lịch loại hội 3.000.000 đồng một tháng khai một lần có 14 hội

viên bà tham gia tổng cộng 14 dây hụi gồm dây 01; 02; 03; 04; 05; 06; 07; 08; 09; 10; 11; 12; 13; 14 trong 14 dây hụi này hiện bà còn sống là 12 dây hụi và đã hốt hụi hết 02 dây hụi cụ thể số tiền hụi sống bà đã đóng cho đầu thảo Na R và M là 06 lần như sau:

1. Dây hụi số 1 số tiền là 6.630.000 đồng ;
2. Dây hụi số 2 số tiền là 6.500.000 đồng ;
3. Dây hụi số 3 số tiền là 6.290.000 đồng ;
4. Dây hụi số 5 số tiền là 6.180.000 đồng
5. Dây hụi số 6 số tiền là 6.100.000 đồng ;
6. Dây hụi số 7 số tiền là 6.090.000 đồng ;
7. Dây hụi số 8 số tiền là 6.100.000 đồng ;
8. Dây hụi số 9 số tiền là 6.120.000 đồng;
9. Dây hụi số 10 số tiền là 6.140. 000 đồng
10. Dây hụi số 11 số tiền là 6.110.000 đồng ;
11. Dây hụi số 12 số tiền là 6.130.000 đồng ;
12. Dây hụi số 14 số tiền là 6.060.000 đồng;

Tổng cộng 12 dây hụi bà đã đóng cho đầu thảo Na R và M là 74.450.000 đồng. Còn 02 dây hụi mà bà đã bỏ thăm hốt hụi thì bà còn nợ lại đầu thảo Na R và M bằng 24.400.000 đồng. Nay bà yêu cầu chị Thạch Thị M và Thạch Thị Na R phải có trách nhiệm hoàn trả cho bà số tiền bằng 74.450.000 đồng, bà đồng ý căn trừ vào số tiền hụi mà bà còn nợ lại chị Na R và chị M bằng 24.400.000 đồng.

Tại bản tự khai ngày 20/5/2021 chị Thạch Thị M trình bày: Chị và chị Thạch Thị Na R có hôn hợp với nhau làm đầu thảo hụi dây hụi ngày 06/12/2019 dương lịch loại hụi 3.000.000 đồng một tháng khai một lần có 14 hụi viên trong đó bà Thạch Thị Chanh Đ tên trong danh sách hụi là Đà M tham gia tổng cộng 14 dây hụi hiện còn sống 12 dây hụi và đã chết 02 dây hụi cụ thể số tiền hụi sống của 12 dây hụi mà bà Chanh Đ đã đóng cho chị và chị Na R là 06 lần như sau:

1. Dây hụi số 1 số tiền là 6.630.000 đồng ;
2. Dây hụi số 2 số tiền là 6.500.000 đồng ;
3. Dây hụi số 3 số tiền là 6.290.000 đồng ;
4. Dây hụi số 5 số tiền là 6.180.000 đồng ;
5. Dây hụi số 6 số tiền là 6.100.000 đồng ;
6. Dây hụi số 7 số tiền là 6.090.000 đồng ;
7. Dây hụi số 8 số tiền là 6.100.000 đồng ;
8. Dây hụi số 9 số tiền là 6.120.000 đồng;

9. Dây hụi số 10 số tiền là 6.140. 000 đồng ;
10. Dây hụi số 11 số tiền là 6.110.000 đồng ;
11. Dây hụi số 12 số tiền là 6.130.000 đồng ;
12. Dây hụi số 14 số tiền là 6.060.000 đồng;

Nay chị đồng ý trả cho bà Thạch Thị Chanh Đ $\frac{1}{2}$ số hụi sống mà chị hùn với chị Thạch Thị Na R làm đầu thảo. Đối với $\frac{1}{2}$ số tiền hụi còn lại thì chị Thạch Thị Na R phải có trách nhiệm hoàn trả cho bà Chanh Đ.

Ngoài ra bà Chanh Đ còn nợ lại chị và chị Thạch Thị Na R 06 lần hụi chết của 02 dây bằng 24.400.000 đồng, chị yêu cầu Tòa án căn trừ vào số tiền hụi mà bà Chanh Đ còn nợ lại.

Tại bản tự khai ngày 09/02/2022 chị Thạch Thị Na R trình bày: Chị và chị Thạch Thị M có hùn hạp với nhau làm đầu thảo hụi dây hụi ngày 06/12/2019 dương lịch loại hụi 3.000.000 đồng một tháng khui một lần có 14 hụi viên trong đó bà Thạch Thị Chanh Đ tên trong danh sách hụi là Đà M tham gia tổng cộng 14 dây hụi hiện còn sống 12 dây hụi và đã chết 02 dây hụi cụ thể số tiền hụi sống của 12 dây hụi mà bà Chanh Đ đã đóng cho chị và chị M là 06 lần như sau:

1. Dây hụi số 1 số tiền là 6.630.000 đồng ;
2. Dây hụi số 2 số tiền là 6.500.000 đồng ;
3. Dây hụi số 3 số tiền là 6.290.000 đồng ;
4. Dây hụi số 5 số tiền là 6.180.000 đồng ;
5. Dây hụi số 6 số tiền là 6.100.000 đồng ;
6. Dây hụi số 7 số tiền là 6.090.000 đồng ;
7. Dây hụi số 8 số tiền là 6.100.000 đồng ;
8. Dây hụi số 9 số tiền là 6.120.000 đồng;
9. Dây hụi số 10 số tiền là 6.140. 000 đồng;
10. Dây hụi số 11 số tiền là 6.110.000 đồng ;
11. Dây hụi số 12 số tiền là 6.130.000 đồng ;
12. Dây hụi số 14 số tiền là 6.060.000 đồng;

02 dây hụi mà bà Chanh Đ đã bỏ thăm hốt hụi là ở dây hụi số 04 và dây hụi số 13 cụ thể dây hụi số 13 bà Chanh Đ bỏ thăm hốt hụi ở lần khui hụi đầu tiên với số tiền bỏ thăm là 900.000 đồng, dây hụi số 04 chị Chanh Đ bỏ thăm hốt hụi ở lần khui thứ năm số tiền bỏ thăm là 2.050.000 đồng, nên bà Chanh Đ còn nợ lại tiền hụi của chị và chị M 02 dây hụi là 24.400.000 đồng.

Ngoài ra chị có tham gia góp hụi cùng với bà Chanh Đ do bà Chanh Đ làm đầu

thảo, cụ thể thì chị không nhớ dây hụi nào, bao nhiêu dây, bao nhiêu phần và không nhớ bao nhiêu phần sống, bao nhiêu phần chết, chị yêu cầu bà Chanh Đ phải tính toán tiền hụi mà chị Chanh Đ làm đầu thảo, nếu sau khi tính toán mà chị còn nợ tiền hụi bà Chanh Đ thì chị đồng ý trả số tiền còn nợ cho bà Chanh Đ.

Các tài liệu chứng cứ tình tiết của vụ án:

- *Tài liệu do nguyên đơn cung cấp:* Danh sách dây hụi ngày 06/12/2019 loại hụi 3.000.000 đồng/tháng có 14 phần 12 dây (bản pho to).

- *Tài liệu chứng cứ do bị đơn cung cấp:* bản tự khai, danh sách dây hụi ngày 06/12/2019 loại hụi 3.000.000 đồng/tháng có 14 phần 12 dây (bản pho to có đối chiếu).

Những tình tiết các bên thống nhất và các bên không thống nhất: Chị Thạch Thị M và chị Thạch Thị Na R vắng mặt từ khi Tòa án thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cho đến khi xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn chị Thạch Thị Na R và chị Thạch Thị M vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Thạch Thị M và chị Thạch Thị Na R.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay bà Thạch Thị Chanh Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu chị Thạch Thị M và chị Thạch Thị Na R phải có trách nhiệm hoàn trả số tiền 12 dây hụi sống mà bà đã đóng được 06 lần của dây hụi khui ngày 06/12/2019 loại hụi 3.000.000 đồng/tháng có 14 phần do chị M và chị Na R làm đầu thảo với tổng số tiền là 74.450.000 đồng, bà đồng ý cản trừ vào số tiền hụi 24.400.000 đồng mà bà còn nợ chị Na R và chị M. Tại bản tự khai ngày 20/5/2021 của chị Thạch Thị M và tại bản tự khai ngày 09/02/2022 của chị Thạch Thị Na R thừa nhận bà Chanh Đ có tham gia góp hụi 14 dây hụi khui ngày 06/12/2019 loại hụi 3.000.000 đồng/tháng có 14 phần do hai chị làm đầu thảo hiện hai chị còn nợ tiền hụi sống của bà Chanh Đ 12 dây với tổng số tiền là 74.450.000 đồng. Như vậy có cơ sở xác định bà Thạch Thị Chanh Đ có tham gia góp hụi do chị Thạch Thị Na R và Thạch Thị M làm đầu thảo và có đóng cho đầu thảo 06 lần hụi sống tổng cộng 12 dây là 74.450.000 đồng, nên buộc chị Na R và chị M phải có trách nhiệm hoàn trả cho bà Chanh Đ số tiền hụi còn nợ lại là 74.450.000 đồng là có cơ sở. Quá trình tố tụng và tại phiên Tòa bà Chanh Đ thừa nhận còn nợ tiền hụi hốt của chị Na R và chị M 24.400.000 đồng và đồng ý cản trừ. Xét thấy đây là sự tự nguyện của bà Chanh Đ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Đối với lời khai của chị Na R tại bản tự khai ngày 09/02/2022 chị yêu cầu Tòa

án cản trừ số tiền hui mà chị tham góp hui do bà Chanh Đ làm đầu thảo. Quá trình tố tụng Tòa án đã tổng đạt thông báo số 05/TB-TA ngày 17/02/2022 về việc yêu cầu phản tố đối với phần hui mà chị tham gia góp hui do bà Chanh Đ làm đầu thảo tuy nhiên hết thời hạn quy định chị không có làm đơn phản tố và cũng không đến Tòa để trình bày cho yêu cầu của mình vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Từ những nhận định trên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Thạch Thị Chanh Đ buộc chị Thạch Thị M và chị Thạch Thị Na R phải có trách nhiệm hoàn trả số tiền hui cho bà Thạch Thị Chanh Đ là có cơ sở.

Về án phí: Chị Thạch Thị Na R và chị Thạch Thị M phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 273 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 468 và Điều 471 bộ luật dân sự

Căn cứ nghị định 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ quy định về họ, hui, biểu, phường

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của bà Thạch Thị Chanh Đ. Buộc chị Thạch Thị M và chị Thạch Thị Na R phải có trách nhiệm hoàn trả số tiền hui còn nợ bằng 50.050.000 đồng của đây hui khai ngày 06/12/2019 loại hui 3.000.000 đồng/tháng có 14 phần do chị Thạch Thị Na R và chị Thạch Thị M làm đầu thảo.

2. Kể từ ngày bà Thạch Thị Chanh Đ có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng chị Thạch Thị Na R và chị Thạch Thị M còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Án phí dân sự chị Thạch Thị M và chị Thạch Thị Na R phải chịu 2.502.500 đồng. Bà Thạch Thị Chanh Đ không phải chịu án phí hoàn trả cho bà Thạch Thị Chanh Đ số tiền án phí 165.750 đồng tại biên lai thu tiền 0002233; Số tiền 81.000 đồng tại biên lai thu tiền 000223; Số tiền 81.250 đồng tại biên lai thu tiền 0002232; Số tiền 81.750 đồng tại biên lai thu tiền 0002231; Số tiền 78.500 đồng tại biên lai thu tiền 0002230; Số tiền

80.875 đồng tại biên lai thu tiền 0002229; Số tiền 76.125 đồng tại biên lai thu tiền 0002228; Số tiền 80.625 đồng tại biên lai thu tiền 0002227; Số tiền 80.750 đồng tại biên lai thu tiền 0002226; Số tiền 76.750 đồng tại biên lai thu tiền 0002225; Số tiền 77.875 đồng tại biên lai thu tiền 0002224 và Số tiền 76.625 đồng tại biên lai thu tiền 0002222 cùng ngày 20 tháng 4 năm 2021 cùng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần

4. Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thạch Thị Thu Hiền

